TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **95/**2023/HSST Ngày: 15/9/2023	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Ngọc Hân (Bí thư Đoàn thanh niên huyện Đan Phượng) và ông Nguyễn Huy Hoàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đan Phượng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Hà, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 09 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/HSST ngày 24 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXX ngày 28/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chu Văn T,** sinh ngày 24/9/2004; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 17, ngõ 160 đường Tây Tựu, TDP Thượng 2, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Chu Văn Nhượng, sinh năm 1979; Con bà: Nguyễn Thị Thắng, sinh năm 1979; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 và ngày 18/5/2023 bị Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 Điều 318 BLHS.

Danh chỉ bản số 225 lập ngày 24/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Toà.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Việt H,** sinh ngày 21/9/2006 (16 tuổi 7 tháng 03 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 35, đường Trung Kiên, TDP Hạ 11, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Hữu Khoa, sinh năm 1981; Con bà: Nguyễn Thị Ngà, sinh năm 1982; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 bị Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự.

Danh chỉ bản số 197 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội từ ngày 6/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên Toà.

3. Họ và tên: **Hà Văn H1,** sinh ngày 09/4/2006 (17 tuổi 0 tháng 15 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 6, đường Trung Kiên, TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Hà Công Hùng, sinh năm 1986; Con bà: Chu Thị Tiến, sinh năm 1988; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Nam Từ Liêm khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 điều 318 Bộ luật Hình sự.

Danh chỉ bản số 189 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang bị tạm giam theo lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm. Có mặt tại phiên Toà.

4. Họ và tên: **Nguyễn Phan T1,** sinh ngày 25/5/2006 (16 tuổi 10 tháng 30 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở : TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Phan Hợp, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị Tân, sinh năm 1966; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự

Danh chỉ bản số 215 lập ngày 15/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội từ ngày 6/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên Toà.

5. Họ và tên: **Nguyễn Hữu H2,** sinh ngày 11/11/2006 (16 tuổi 5 tháng 13 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 6, đường Tây Tựu, TDP Thượng 2, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Hữu Hoan, sinh năm 1974; Con bà: Chu Thị Minh, sinh năm 1981; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự.

Danh chỉ bản số 188 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội từ ngày 6/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên Toà.

6. Họ và tên: **Nguyễn Văn C,** sinh ngày 17/4/2006 (17 tuổi 0 tháng 7 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 218 đường Tây Tựu, TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1978; Con bà: Phan Thị Thắng, sinh năm 1980; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 192 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

7. Họ và tên: **Nguyễn Minh V,** sinh ngày 13/5/2006 (16 tuổi 11 tháng 11 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 13, đường Yên Sở, thôn 1, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1977; Con bà: Trần Thị Dung, sinh năm 1978; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 221 lập ngày 19/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 9/5/2023 đến ngày 18/5/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

8. Họ và tên: **Nguyễn Phan A,** sinh ngày 23/12/2006 (16 tuổi 4 tháng 01 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 11, đường Tây Tựu, TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình

độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Phan Hợp, sinh năm 1982; Con bà: Phạm Thị Ngọc, sinh năm 1987; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 191 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

9. Họ và tên: **Nguyễn Gia K,** sinh ngày 19/11/2006 (16 tuổi 5 tháng 5 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 9, đường Phú Minh, TDP Phúc Lý 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Gia Thượng, sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị Hợi, sinh năm 1971; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 196 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

10. Họ và tên: **Chu Hoàng H3,** sinh ngày 16/7/2006 (16 tuổi 9 tháng 8 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 10, đường Tây Tựu, TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Chu Anh Tuấn (đã chết); Con bà: Phạm Thị Vân, sinh năm 1979; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 231 lập ngày 31/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/05/2023 đến ngày 31/5/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

11. Họ và tên: **Nguyễn Vinh Q**, sinh ngày 30/11/2006 (16 tuổi 4 tháng 25 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 9, ngách 70/67, TDP Văn Trì 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Ngọc Hậu, sinh năm 1973; Con bà: Phạm Thị Nê, sinh năm 1978; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 190 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

12. Họ và tên: **Nguyễn Khánh T3,** sinh ngày 16/1/2006 (17 tuổi 3 tháng 8 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 8, đường Phù, TDP Phúc Lý 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Quảng Trường, sinh năm 1974; Con bà: Nguyễn Thị Tịnh, sinh năm 1978; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 193 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

13. Họ và tên: **Nguyễn Phan V,** sinh ngày 01/6/2006 (16 tuổi 10 tháng 23 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Phan Dương, sinh năm 1981; Con bà: Chu Thị Việt, sinh năm 1983; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 195 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

14. Họ và tên: **Phan Việt P,** sinh ngày 16/6/2006 (16 tuổi 10 tháng 8 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 55A, đường Đăm, TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phan Ngọc Anh, sinh năm 1970; Con bà: Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1972; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 194 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/04/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

15. Họ và tên: **Chu Hữu D,** sinh ngày 03/01/2006 (17 tuổi 3 tháng 21 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số nhà 252, đường Trung Kiên, TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh;

Tôn giáo: không; Con ông: Chu Hữu Sơn, sinh năm 1976; Con bà: Chu Thị Thuỷ, sinh năm 1983; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 187 lập ngày 06/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

16. Họ và tên: **Nguyễn Phan Bảo L,** sinh ngày 21/3/2007 (16 tuổi 1 tháng 3 ngày); Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Số 14, đường Trung Kiên, TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Phan Sơn, sinh năm 1982; Con bà: Trần Thị Phúc, sinh năm 1982; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 230 lập ngày 31/5/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên Toà.

- Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo chưa thành niên gồm:

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Hữu Việt H** là: Anh Nguyễn Hữu Khoa, sinh năm 1981; chị Nguyễn Thị Ngà, sinh năm 1982: Nơi cư trú: TDP Hạ 11, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Hữu Khoa có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Hà Văn H1** là: Anh Hà Công Hùng, sinh năm 1986; chị Chu Thị Tiến, sinh năm 1988; Nơi cư trú: TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị Chu Thị Tiến có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Phan T1** là: Anh Nguyễn Phan Hợp, sinh năm 1962, chị Nguyễn Thị Tân, sinh năm 1966; Nơi cư trú: TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Tân có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Hữu H** là: Anh Nguyễn Hữu Hoan, sinh năm 1974; chị Chu Thị Minh, sinh năm 1981; Nơi cư trú: TDP Thượng 2, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Hữu Hoan và chị Chu Thị Minh có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Văn C** là: Anh Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1978; chị Phan Thị Thắng, sinh năm 1980; Nơi cư trú: TDP Trung 6, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn Hồng có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Minh V** là: Anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1977; chị Trần Thị Dung, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn Hùng và chị Trần Thị Dung có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Phan A** là: Anh Nguyễn Phan Hợp, sinh năm 1982, chị Phạm Thị Ngọc, sinh năm 1987; Nơi cư trú: TDP Trung 5, Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Anh Nguyễn Phan Hợp và chị Phạm Thị Ngọc có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Gia K** là: Anh Nguyễn Gia Thượng, sinh năm 1969; chị Nguyễn Thị Hợi, sinh năm 1971; Nơi cư trú: TDP phúc Lý 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Gia Thượng có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Chu Hoàng H3** là: Chị Phạm Thị Vân, sinh năm 1979; Nơi cư trú: TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị Phạm Thị Vân có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Vinh Q** là: Anh Nguyễn Ngọc Hậu, sinh năm 1973; chị Phạm Thị Nê, sinh năm 1978; Nơi cư trú: TDP Văn trì 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Ngọc Hậu có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Khánh T3** là: Anh Nguyễn Quảng Trường, sinh năm 1974; chị Nguyễn Thị Tịnh, sinh năm 1978; Nơi cư trú: TDP Phúc Lý 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Quảng Trường và chị Nguyễn Thị Tịnh có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Phan V** là: Anh Nguyễn Phan Dương, sinh năm 1981; chị Chu Thị Việt, sinh năm 1983; Nơi cư trú: TDP Trung 5, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Phan Dương có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Phan Việt P** là: Anh Phan Ngọc Anh, sinh năm 1970; chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1972; Nơi cư trú: TDP Trung 5, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Mai có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Chu Hữu D** là: Anh Chu Hữu Sơn, sinh năm 1976; chị Chu Thị Thủy, sinh năm 1983; Nơi cư trú: TDP Trung 6, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Anh Chu Hữu Sơn và chị Chu Thị Thuỷ có mặt.

+ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **Nguyễn Phan Bảo L** là: Anh Nguyễn Phan Sơn, sinh năm 1982; chị Trần Thị Phúc, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: TDP Trung 5, phường Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị Trần Thị Phúc có mặt.

- ***Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hữu Việt H, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Minh V, Chu Hoàng H3, Nguyễn Phan Bảo L***: Bà Dương Bích Hải- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Toà.

- ***Người bào chữa cho các bị cáo Hà Văn H1, Nguyễn Phan A, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Phan V, Chu Hữu D:*** Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Toà.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phan T1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Gia K, Nguyễn Khánh T3, Phan Việt P: Bà Hồ Bích Phương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên Toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 23/4/2023, Nguyễn Hữu Việt H (sinh năm: 2006; Nơi cư trú: Tổ dân phố (TDP) Hạ 11, Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) xảy ra mâu thuẫn với Minh, Nguyễn Tiến Anh và Nguyễn Tiến Hiệp (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) tại sân bóng xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 17h cùng ngày, Việt Hoàng gặp Chu Văn T (sinh năm: 2004; trú tại: TDP Thượng 2, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) kể về sự việc trên. Do có mâu thuẫn từ trước đó với 1 nhóm ở Tân Lập, Đan Phượng nên Thực đã mượn điện thoại của Việt Hoàng để gọi messeger, chửi bới, thách thức và hẹn nhóm thanh niên ở Tân Hội, Đan Phượng ngày hôm sau sẽ đánh nhau ở khu đô thị Vincom Green home để giải quyết mâu thuẫn.

Đến khoảng 17h ngày 24/4/2023, Thực gặp Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H và Hà Văn H1 (cùng sinh năm: 2006, trú tại: Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội), Nguyễn Minh V (sinh ngày: 13/5/2006; Trú tại: Thôn 1, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội) để kể về sự việc trên thì Thành có nói "*Bọn thằng Chiến cũng ghét bọn này, để tao nhắn tin cho chúng nó đi và chuẩn bị đồ"*. Sau đó, Thành gọi điện cho Nguyễn Văn C (sinh năm: 2006; trú tại: TDP Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) để rủ đi đánh nhau. Chiến đồng ý và rủ thêm Nguyễn Phan V (sinh ngày: 01/6/2006; Trú tại: TDP Trung 5, phường Tây Tựu, Bắc Từ

Liêm, Hà Nội); Nguyễn Phan A (sinh ngày: 23/12/2006) cùng trú tại: TDP Trung 5, Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội), Chu Hữu D (sinh ngày: 03/01/2006; Trú tại: TDP Trung 6, phường Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội), Ánh rủ thêm Nguyễn Vinh Q (sinh ngày: 30/11/2006; Trú tại: TDP Văn trì 2, phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); Dương rủ Phan Việt P (sinh ngày: 16/6/2006), trú tại TDP Trung 5, Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội); Nguyễn Khánh T3 (sinh ngày: 16/01/2006) rủ Nguyễn Gia K (sinh ngày: 19/11/2006) cùng trú tại: TDP phúc Lý 3, phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Tất cả tập trung ở khu đường mới phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm để đến Tân Hội, Đan Phượng đánh nhau và giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 19h30' Thực điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda Wave BKS 29L5-155.84 chở Huỳnh đi lấy 01 bó tuýp có khoảng 05 thanh tuýp có gắn dao phóng lợn để đi đến địa điểm tập trung đã hẹn trước. Khi đến nơi, Thực thấy mọi người đã tập trung đông đủ và chuẩn bị sẵn 02 thanh tuýp và 01 vỏ két bia bằng thủy tinh rỗng. Huỳnh và Chiến chia vỏ chai bia và tuýp có gắn phóng lợn cho mọi người. Sau đó, Thực điều khiển xe moto BKS 29L5: 155.84 chở Huỳnh; Hoàng Hải chở Lâm; Phan Vinh điều khiển xe biển kiểm soát 29L5- 529.18 chở Chiến; Phương điều khiển xe 30H6. 6414 Dương; Văn Hoàng chở Vương; Kiên điều khiển xe Wave BKS: 29L5-498.01 Toàn; Quang điều khiển xe BKS 29L5: 520.45 chở Ánh, Việt Hoàng điều khiển xe BKS 29L5:493.70 chở Thành. Tất cả đi đến xã Tân Hội, huyện Đan Phượng để tìm nhóm thanh niên Tân Hội, Đan Phượng đánh nhau. Cả nhóm gồm 16 người điểu khiển 08 xe mô tô theo hướng đường quốc lộ 32 sau đó đi Tân Hội, Đan Phượng. Trên đường đi, cả nhóm bấm còi, lạng lách, đánh võng gây hoang mang, lo sợ cho người đi đường. Khi đến khu vực cổng khu đô thị Vincom Greenhomes thì Thực hô to *"Dừng đây để vào tìm"* thì cả nhóm dừng lại. Lúc này, Huỳnh, Thành và Vương mỗi người cầm 01 thanh tuýp có gắn dao phóng lợn và 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh đi vào bên trong khu đô thị để tìm nhóm thanh niên đã xích mích từ trước đó nhưng chỉ thấy anh Phan Minh Đức và chị Nguyễn Thị Ngọc Linh đang ngồi chơi không phải người cần tìm nên Thành đã cầm chai thủy tinh đập xuống đất để dọa sau đó cả 3 bỏ ra ngoài lên xe để bỏ đi. Lúc này do phát hiện sự việc đang được một số người đang ngồi uống bia ở quán Trạm Bia của anh Nguyễn Tuấn Trang sinh năm 1987 ở cụm 12, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng đang sử dụng điện thoại để quay lại sự việc thì Vương xuống xe, dùng tuýp có gắn phóng lợn chạy qua đường đến trước cửa quán bia bổ chém về phía những người này và nói *"Đ.m chúng mày thích quay không"* tuy không trúng ai nhưng khiến mọi

người trong quán sợ hãi phải bỏ chạy. Sau đó tất cả lên xe đi về vị trí tập trung ban đầu rồi đưa hết hung khí cho Nguyễn Hữu Việt H cất giấu, sau đó đi về nhà.

Ngày 27/4/2023, UBND xã Tân Hội, huyện Đan Phượng có công văn số 63 xác định: Hành vi của các đối tượng trên coi thường kỷ cương pháp luật không những gây mất trật tự công cộng xảy ra trên đường làng gây cản trở giao thông dẫn đến nhiều nguy cơ tai nạn giao thông, khiến người dân xung quanh khu vực đó hoang mang, lo sợ sẽ gây nguy hiểm đến tài sản, sức khỏe, tính mạng của người dân. Mặc khác, vụ việc được quần chúng nhân dân quan tâm, gây ra nhiều bức xúc và dư luận xấu ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đan Phượng nói chung và địa bàn xã Tân Hội nói riêng đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng nhanh chóng điều tra làm rõ, xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật để răn đe, ổn định tình hình.

Đối với hành vi chửi bới và dùng tuýp sắt có gắn dao xông vào quán Trạm Bia để chém và dọa người của Nguyễn Minh V tuy không gây hư hỏng về tài sản và thương tích cho ai nhưng việc này đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc kinh doanh của quán. Vì vậy anh Nguyễn Tuấn Trang và chị Nguyễn Thị Hậu (chủ quán Trạm Bia) có đơn trình báo về sự việc trên và đề nghị chính quyền địa phương xử lý nghiêm hành vi của các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đức Minh và Nguyễn Thạc Hoàng Hiệp xác nhận tối ngày 24/4/2023, cả hai đều ở nhà và không đi đâu. Minh và Hiệp không có mẫu thuẫn gì với ai tên là Hoàng ở Bắc Từ Liêm. Vì vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Đan Phượng xác định Minh và Hiệp không có liên quan đến vụ án nên không điều tra truy tố.

Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K ,Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn C, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng thu giữ: Đối với vật chứng là: 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, đen bạc BKS: 29L1.15584 là của bà Nguyễn Thị Toàn, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen bạc BKS:

29L5.520.45 là của ông Nguyễn Phan Hợp, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen bạc BKS: 29L5.498.01 là của ông Nguyễn Gia Thượng, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen bạc BKS: 29L5.521.41 là của Trần Thị Dung; 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ xám đen BKS: 30H6 - 6415 là của Nguyễn Thị Mai nhưng không biết Nguyễn Minh V, Nguyễn Gia K, Chu Văn T, Phan Việt P, Nguyễn Phan A sử dụng vào việc gây rối nên đã trả chủ sở hữu và người quản lý.

Đối với vật chứng là chiếc xe máy BKS 29L5-493.70, Việt Hoàng điều khiển để tham gia gây rối là thuộc quyền sử dụng của anh Nguyễn Hữu Khoa và chị Nguyễn Thị Ngà (là bố và mẹ của Khoa). Ngày 24/4/2023, Việt Hoàng điều khiển xe máy đi gây rối anh Khoa và chị Ngà không biết. Đến ngày 25/4/2023 anh Khoa đã bán xe máy cho người đàn ông (không quen biết) ở chùa Hà nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đan Phượng không đề nghị xử lý.

Đối với vật chứng là 04 thanh tuýp có gắn phóng lợn và các vỏ chai bia: Sau khi thực hiện hành vi gây rối, các đối tượng đã để lại hung khí ở vị trí cũ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tiến hành truy tìm và thu giữ 03 thanh tuýp vót nhọn và 01 két bia thủy tinh Hà Nội bên trong còn 03 vỏ chai.

Vật chứng chuyển toà: 02 (hai) thanh kim loại dài 2,3m đầu vát nhọn; 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại dài 1,9m, 01 két bia, bằng nhựa màu đỏ xám bên trong có 03 vỏ chai bia chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Tại Bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 17/08/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng quyết định truy tố các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh V, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Chu Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng bị cáo Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 58, Điều 38, Điều 91, điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh V từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 đến 36 tháng.

+ Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 đến 36 tháng.

+ Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) thanh kim loại dài 2,3m đầu vát nhọn; 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại dài 1,9m, 01 két bia, bằng nhựa màu đỏ xám bên trong có 03 vỏ chai bia.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hữu Việt H, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Minh V, Chu Hoàng H3, Nguyễn Phan Bảo L: Bà Dương Bích Hải - Trợ giúp viên pháp lý trình bày ý kiến: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều dưới 18 tuổi nên còn hạn chế về nhận thức xã hội và thiếu hiểu biết về pháp luật. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên Toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo giúp cơ quan tố tụng sớm đưa vụ án ra xét xử. Các bị cáo đều là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có những bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn phải nghỉ học để lao động sớm. Ông nội bị cáo Chu Hoàng H3 có nhiều huân, huy chương kháng chiến, ông ngoại bị cáo Nguyễn Minh V là thương binh hạng 2/4, bị cáo Nguyễn Hữu H tự nguyện ra đầu thú. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Nguyễn Hữu Việt H, Nguyễn Hữu H hưởng mức hình phạt thấp nhất; xem xét cho các bị cáo Chu Hoàng H3, Nguyễn Minh V, Nguyễn Phan Bảo L được hưởng án treo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Người bào chữa cho các bị cáo Hà Văn H1, Nguyễn Phan A, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Phan V, Chu Hữu D: Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội trình bày ý

kiến: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do sự thiếu hiểu biết, thiếu nhận thức của bản thân về pháp luật khi các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tố tụng sớm đưa vụ án ra xét xử. Các bị cáo đều là người chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, đều đang là học sinh nên còn nông nổi, bồng bột không lường trước được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Nguyễn Phan A, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Phan V, Chu Hữu D được cải tạo ngoài xã hội; đối với bị cáo Hà Văn H1 cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phan T1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Gia K, Nguyễn Khánh T3, Phan Việt P: Bà Hồ Bích Phương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội trình bày ý kiến: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi, do đó mà hạn chế về nhận thức và thiếu hiểu biết về pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên Toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp cho các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng đưa vụ án ra xét xử. Các bị cáo đều đang là học sinh của các trường trên địa bàn huyện Đan Phượng, đều là những người chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Thành được hưởng mức án thấp nhất, các bị cáo còn lại được cải tạo ngoài xã hội, có cơ hội rút kinh nghiệm trong cuộc sống và tiếp tục học tập, được cải tạo bản thân bên cạnh gia đình, người thân để các bị cáo hoàn thiện và có thể trở thành những người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan cùng vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn với một nhóm người trên xã Tân Hội, huyện Đan Phượng nên khoảng 20h 30 phút ngày 24/4/2023 Chu Văn T, Nguyễn Minh V, Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn C, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L đã điều khiển xe mô tô thành đoàn đi từ khu đường mới phường Tây Tựu theo đường Quốc lộ 32 đến địa phận xã Tân Hội mang theo tuýp sắt tự chế, chai thuỷ tinh để tìm, đánh nhau. Khi không tìm được, cả nhóm đã sử dụng tuýp sắt, đập vỡ chai thuỷ tinh, hò hét và chửi người dân, doạ chém những người khách ở quán Trạm Bia tại cụm 12, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng đang dùng điện thoại để quay lại hành vi của nhóm. Hành vi nêu trên đã gây hoang mang lo sợ trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Như vậy hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần đầu bị đưa ra xét xử, các bị cáo Nguyễn Hữu H và Nguyễn Văn C tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Các bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm có khả năng gây tai nạn giao thông cho người đi đường, gây thương tích cho chính các bị cáo và là nguyên nhân dẫn

đến tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhằm đảm bảo tính giáo dục và làm bài học ngăn ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc kỹ lưỡng, cùng rủ nhau và tự chuẩn bị vũ khí nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Tuy nhiên, bị cáo Chu Văn T là người khởi xướng, trực tiếp liên lạc chửi bới và rủ đánh nhau nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H khi đưa ra xét xử đã có hành vi gây rối trật tự công cộng tại quận Nam Từ Liêm nên ngày 5/7/2023 Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố các bị cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, bị cáo Thực đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đan Phượng, các bị cáo còn lại đang bị tạm giam theo lệnh tạm giam của Công an quận Nam Từ Liêm, các bị cáo nhiều lần có hành vi gây rối trật tự công cộng chứng tỏ các bị cáo chưa nhận ra hành vi phạm tội của mình là sai, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện đạo đức để trở thành công dân tốt nên cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh V, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L; Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên Toà các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng, đa số các bị cáo là học sinh, sinh viên khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên hành vi phạm tội còn mang tính bột phát. Do đó, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh V, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi lượng hình cần áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét áp dụng hình phạt cho các bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Đức Minh và Nguyễn Thạc Hoàng Hiệp xác nhận tối ngày 24/4/2023, cả hai đều ở nhà và không đi đâu. Minh và Hiệp không có mẫu thuẫn gì với ai tên là Hoàng ở Bắc Từ Liêm. Vì vậy, cơ quan CSĐT Công an

huyện Đan Phượng xác định Minh và Hiệp không có liên quan đến vụ án nên không điều tra truy tố là có căn cứ.

Đối với vật chứng là: 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, đen bạc BKS: 29L1.15584 là của bà Nguyễn Thị Toàn, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen bạc BKS: 29L5.520.45 là của ông Nguyễn Phan Hợp, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen bạc BKS: 29L5.498.01 là của ông Nguyễn Gia Thượng, 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen bạc BKS: 29L5.521.41 là của Trần Thị Dung; 01 (một) xe moto nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ xám đen BKS: 30H6 - 6415 là của Nguyễn Thị Mai nhưng không biết Nguyễn Minh V, Nguyễn Gia K, Chu Văn T, Phan Việt P, Nguyễn Phan A sử dụng vào việc gây rối nên đã trả chủ sở hữu và người quản lý là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là chiếc xe máy BKS 29L5-493.70, Việt Hoàng điều khiển để tham gia gây rối là thuộc quyền sử dụng của anh Nguyễn Hữu Khoa và chị Nguyễn Thị Ngà (là bố và mẹ của Khoa). Ngày 24/4/2023, Việt Hoàng điều khiển xe máy đi gây rối anh Khoa và chị Ngà không biết. Đến ngày 25/4/2023 anh Khoa đã bán xe máy cho người đàn ông (không quen biết) ở chùa Hà nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đan Phượng không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[6] Xử lý vật chứng: 02 (hai) thanh tuýp bằng kim loại dài 2,3m đầu vát nhọn; 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại dài 1,9m; 01 két bia bằng nhựa màu đỏ xám bên trong có 03 vỏ chai bia bằng thuỷ tinh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về dân sự: không

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Hữu Việt H, Hà Văn H1, Nguyễn Phan T1, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Minh V, Nguyễn Phan A, Nguyễn Gia K, Chu Hoàng H3, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*";

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Chu Văn T 24 (***hai mươi tư)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Việt H 15** *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Hà Văn H1 15** (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phan T1 15** (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu H 12** (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C 12** (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 24 (*hai mươi tư)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phan A 14** (*mười bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 28 (*hai mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Chu Hoàng H3 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phan V 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Phan Việt P 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Chu Hữu D 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phan Bảo L 14** (*mười bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 28 (*hai mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Phan A, Chu Hoàng H3, Nguyễn Phan V, Phan Việt P, Chu Hữu D, Nguyễn Phan Bảo L cho Uỷ ban nhân dân phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên,

thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh V 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh V cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Gia K 14** *(mười bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 28 *(hai mươi tám)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vinh Q 14** *(mười bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 28 *(hai mươi tám)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh T3 15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Gia K, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Khánh T3 cho Uỷ ban nhân dân phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) thanh tuýp bằng kim loại dài 2,3m đầu vát nhọn; 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại dài 1,9m; 01 két bia bằng nhựa màu đỏ xám bên trong có 03 vỏ chai bia bằng thuỷ tinh.

(Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 9 năm 2023).

3. Về dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo mỗi người phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NĐD của các bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND h. Đan Phượng;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an H. Đan Phượng;
- Chi cục THADS H. Đan Phượng;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Sơn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**